

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2025/HS-ST

Ngày 19/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Quảng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Bình

Ông Trương Công Chự

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Đức Quang – Thư ký Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Nhất Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn Q, tên gọi khác: Không

Sinh ngày 05 tháng 12 năm 1987 tại xã Q, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã Q, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lái xe;

Trình độ học vấn: 11/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn Q1, sinh năm 1961 và bà Lê Thị D, sinh năm 1965;

Vợ tên Phí Thị H, sinh năm 1989 và 04 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 15/3/2024, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 05 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Bản án số 732/2024/HSPT ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông. Bị cáo đi chấp hành bản án số 732/2024/HSPT ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 13/02/2025.

Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam T đóng tại xã A, huyện D, tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Bùi Quốc T (đã chết):

Ông Bùi Văn T1, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Thôn S, xã C, huyện S, tỉnh Gia Lai.

(Là cha ruột của người bị hại Bùi Quốc T)

Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Như Đ, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Q, xã A, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Anh N, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn S, huyện S, Tỉnh Gia Lai

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-CPR, ngày 05/5/2025, bị cáo Trần Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Văn Q có giấy phép lái xe hạng C. Tối ngày 10/4/2024, Q điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát: 29H-751.08 cùng anh Cao Văn S (sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn 3, xã S, huyện A, tỉnh Nghệ An) đi đến gara sửa chữa xe ô tô NT tại thôn M, xã B, huyện P, tỉnh Gia Lai để kiểm tra xe. Đến khoảng 22h10 cùng ngày, sau khi kiểm tra xong, anh S cùng anh Trương Nhật T2 (sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện P, tỉnh Gia Lai) đứng thanh toán tiền. Lúc này, xe ô tô biển kiểm soát: 29H-751.08 đang dừng đỗ trong khuôn viên gara sửa chữa xe ô tô NT thì Q lên xe, khởi động máy và bật đèn chiếu sáng phía trước, hai bên và đèn cảnh báo của xe. Lúc này, Q nhìn qua gương chiếu hậu thì thấy được phía sau xe nhưng không quan sát được phương tiện lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng huyện S đi thành phố P và ngược lại vì xe đang trong ga ra có mái che và có cây, nhà dân che khuất tầm nhìn của Q tuy vậy Q vẫn điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 29H-751.08 lùi xe từ trong ga ra thẳng ra đường Hồ Chí Minh, mục đích để đi theo tuyến đường Hồ Chí Minh hướng về thành phố P. Khi xe ô tô do Q điều khiển đang lùi ra lòng đường, đuôi xe cách mép đường bên phải theo hướng S đi thành phố P 6,54m, lúc này xe ô tô nằm ngang trên đường đoạn Km 1619 +550 đường Hồ Chí Minh thì có anh Bùi Quốc T điều khiển xe mô tô hiệu HONDA WINNER số máy: KC34E1005998; số khung: RLHKC3704K Y001387, không gắn biển kiểm soát đi theo phần đường bên phải, hướng từ huyện S đi thành phố P với tốc độ nhanh nên khi phát hiện xe tải trên đường T đã không kịp xử lý, không làm chủ được tay lái nên xe mô tô do anh T điều khiển bị ngã xuống đường trượt đi người anh Tuấn va chạm trực tiếp vào cản bảo vệ bên phải xe ô tô biển kiểm soát: 29H-751.08 do anh Q điều khiển còn xe mô tô trượt qua gầm xe ô tô làm anh Bùi Quốc T tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tại km 1619 + 600m, đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn M, xã B, huyện P, tỉnh Gia Lai, đường chạy theo hướng Bắc đi thành phố P, hướng Nam đi huyện S. Đường không có chướng ngại vật, tầm nhìn không

bị che khuất. Mặt đường trải thảm nhựa rộng 11,53m, đoạn đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân chia phần đường, làn đường; hai bên có vạch sơn màu trắng liền nét chạy song song với mép đường rộng 2,86m, lề đường đất bên trái theo hướng từ huyện S đi thành phố P bên trái rộng 1,9m, bên phải rộng 4m (tính từ mép đường làm chuẩn đến mặt trước của nhà anh Trương Nhật T2). Tại hành lang bên phải theo hướng từ huyện S đi thành phố P có biển báo giới hạn tốc độ tối đa 60km/h đoạn đường xảy ra tai nạn không có đèn đường chiếu sáng.

Lấy cột điện số: 474/110/392 nằm tại hành lang bên trái theo hướng từ huyện S đi thành phố P làm cột mốc. Chọn mép đường bên phải theo hướng từ huyện S đi thành phố P làm mép đường chuẩn để đo các vết ghi nhận tại hiện trường.

- Vị trí số (1) là vết cày liền nét (nghi của xe mô tô) dài 10,6m, rộng nhất 3cm nằm trên mặt đường nhựa chiều hướng từ huyện S đi thành phố P và điểm cuối cong dần về lề đường nhựa hướng Đông - Bắc. Tâm điểm bắt đầu số (1) cách mép đường làm chuẩn là 1,2 m, cách biển báo là 22,5m và cách cột mốc là 19,3m. Tâm điểm kết thúc số (1) cách mép đường làm chuẩn là 0,98m.

- Vị trí số (2) là vết cày liền nét (nghi của xe mô tô) dài 11,8m, rộng nhất 4cm nằm trên mặt đường nhựa chiều hướng từ huyện S đi thành phố P và điểm cuối cong dần về lề đường nhựa hướng Đông - Bắc. Tâm điểm bắt đầu số (2) cách mép đường làm chuẩn là 1,18 m, cách tâm điểm bắt đầu số (1) là 3,8m và cách cột mốc là 18m. Tâm điểm kết thúc số (2) cách mép đường làm chuẩn là 0,8m và cách tâm điểm kết thúc số (1) là 5m.

- Vị trí số (3) là vết cày đứt nét (nghi của xe mô tô) dài 6,8m, rộng nhất 3cm, sâu 0,03cm nằm trên mặt đường nhựa chiều hướng từ huyện S đi thành phố P và điểm cuối cong dần về lề đường nhựa hướng Đông - Bắc. Tâm điểm bắt đầu số (3) cách mép đường làm chuẩn là 0,6m, và cách tâm điểm kết thúc số (2) là 0,48m. Tâm điểm kết thúc số (3) cách mép đường làm chuẩn là 0,16m

- Vị trí số (4) là xe ô tô mang BKS 29H-751.08 đang đỗ tại làn đường bên phải và lề đường đất bên phải theo hướng từ huyện S đi thành phố P, đầu xe quay về hướng Đông- Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây - Nam. Tâm trục I bánh xe ô tô trước bên phải cách mép đường làm chuẩn là 4,2m và cách tâm điểm bắt đầu số (1) là 17,4m. Tâm trục III cách mép đường làm chuẩn là 3,3m và cách cột mốc là 17,2m.

- Vị trí số (5) là xe mô tô không mang biển kiểm soát đang nằm đổ nghiêng bên trái tại lề đường đất bên phải theo hướng từ huyện S đi thành phố P, đầu xe quay về hướng thành phố P, đuôi xe quay về hướng huyện S, tâm trục sau bánh xe mô tô cách mép đường làm chuẩn là 0,53m, và cách điểm kết thúc số (3) là 0,84m. Tâm trục trước bánh xe mô tô cách mép đường làm chuẩn là 1,06m.

- Vị trí số (6) là đám mảnh nhựa vỡ có kích thước (4,2x1)m. Tâm số (6) cách mép đường làm chuẩn là 2,4m và cách tâm trục trước bánh xe mô tô là 4,07m.

Tiến hành mở rộng hiện trường không phát hiện dấu vết, đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tạm giữ: 01 xe ô tô mang BKS 29H-751.08 và 01 xe mô tô không mang biển kiểm soát bị hư hỏng do tai nạn giao thông (Bút lục số 42 - 56) .

Kết quả kiểm tra dấu vết phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định:

* Xe ô tô BKS: 29H - 751.08, Loại phương tiện: ô tô tải (có mui); nhãn hiệu: CHENGLONG; số loại: HIEPPHAT - TMB; số máy: A5CL9M30070; số khung: LGGX4C451ML308246: Số máy, số khung: Đúng với giấy chứng nhận đăng ký xe. Đồng hồ, đèn bảng trên bảng điều khiển, đèn tín hiệu, đèn kích thước, đèn báo rẽ, còi, kính chắn gió, gương chiếu hậu, gạt nước: Đầy đủ, hoạt động bình thường. Số lượng lốp, cỡ lốp: Trục 01: 02 bộ - 12R22; Trục 02: 04 bộ - 12R22.5; Trục 03: 04 bộ - 12R22.5. Hệ thống treo, hệ thống lái: Có đầy đủ các bộ phận, chi tiết, hoạt động bình thường.

Rào chắn bảo vệ hai bên xe (Rào chắn bên trái): Khoảng cách từ điểm đầu rào chắn đến bánh xe trước là 150mm; khoảng cách giữa điểm cuối của rào chắn đến bánh xe sau là 270mm. Khoảng cách từ cạnh thấp nhất vào chắn đến mặt đường 430mm. Cạnh phía trên rào chắn đến mặt đường là 870mm. Phanh chân: Chạy xe không tải ở tốc độ 30km/h trên mặt đường bê tông nhựa, bằng phẳng, thời tiết khô ráo. Tiến hành đạp phanh chân, kết quả quãng đường phanh đo được 3,8m. Phanh tay: Thử xe trên mặt dốc khoảng 20% trên mặt đường bê tông nhựa, thời tiết khô ráo. Tiến hành kéo phanh tay, kết quả xe đứng im trên mặt dốc.

Tại thời điểm kiểm tra xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông

* Xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu Honda, loại Winner, số máy: KC34E1005998, số khung: RLHKC3704KY001387: Mặt nạ, cụm đèn chiếu sáng phía trước, chắn gió hai bên bị hư hỏng hoàn toàn. Gọng kim loại gương chiếu hậu bên trái bị bào mòn kim loại kích thước (1,2 x 0,7)cm, gương chiếu hậu bên trái rời khỏi vị trí lắp ráp. Đầu tay thắng phía bên trái bị bào mòn kim loại trong diện (1,2 x 1,1)cm. Đầu tay nắm phía bên trái bị bào mòn kim loại kích thước (3 x 3)cm. Dè chắn bùn phía trước bị nứt trầy xước trong diện (21 x 11)cm. Cản số bị cong vênh hướng về sau. Lốc máy phía bên trái bị trầy xước kích thước (9 x 3)cm. Gác để chân sau bề mặt dưới bị bào mòn kim loại kích thước (4 x 2,5)cm. Ốp sườn bên trái bị bào mòn nhựa kích thước (21 x 1,5)cm. Đèn chuyển hướng phía bên trái gãy rời khỏi vị trí lắp ráp. Tay nắm phía sau bị bào mòn kim loại kích thước (11 x 3)cm. Tay thắng bên phải bị bào mòn kích thước (12 x 1)cm. Phanh chân bị cong vênh đẩy về sau. Cụm gác để chân phía trước bên phải gãy rời khỏi vị trí lắp ráp; đo khoảng cách giữa dấu vết gọng kim loại gương chiếu hậu và đầu tay nắm là 17cm. Ốp sườn bên phải bị gãy rời khỏi vị trí lắp ráp. Ốp nhựa bảo vệ ống bô bị nứt vỡ trong diện (17 x 7)cm. Ốp sườn phía bên phải bị hư hỏng hoàn toàn.

Tại thời điểm kiểm tra xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông

Tại Kết luận giám định tư pháp ngày 26/4/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai, kết luận: Xe ô tô BKS: 29H - 751.08 tại thời điểm giám định đảm bảo an toàn kỹ thuật (Trừ các chi tiết hư hỏng do tai nạn giao thông gây ra)

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL - HĐĐGTS ngày 09/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P, kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, không gắn biển kiểm soát là 3.027.000 đồng

Tại phiếu đo nồng độ cồn lúc 23:57 ngày 10/4/2024 của Phòng PC 08 - Công an tỉnh Gia Lai với Trần Văn Q, xác định nồng độ cồn của Trần Văn Q là 0.000mg/L

Tại Kết luận giám định số 996/KL - KTTHS ngày 20/5/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Trong mẫu máu ghi thu từ tử thi Bùi Quốc T gửi giám định có tìm thấy cồn (Ethanol); nồng độ cồn Ethanol là 180 miligam/100mililit.

- Trong mẫu máu ghi thu từ tử thi Bùi Quốc T gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của các chất ma túy

Tại Kết luận giám định tử thi số 417/KLGĐTT - KTTHS ngày 22/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Bùi Quốc T là do: Chấn thương ngực kín

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng 20/CT-VKS-CPR, ngày 05/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn Q 14 đến 16 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 8 năm 6 tháng tại bản án hình sự phúc thẩm số 732/2024/HSPT ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 9 năm 8 tháng đến 9 năm 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án hình sự phúc thẩm số 732/2024/HSPT ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (ngày 13/02/2025) được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2023 đến ngày 03/7/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về dân sự: Không có đề nghị về dân sự

Về vật chứng: Trả lại một giấy 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 010224096392 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2023 mang tên Trần Văn Q, có giá trị sử dụng đến 26/9/2028 cho bị cáo

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt

Ông Bùi Văn T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn xin xét xử vắng mặt, ông T1 đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cung cấp được thu thập hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác thể hiện trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được kiểm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 22h10 ngày 10/4/2024, Trần Văn Q có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô loại xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, biển kiểm soát 29H-751.08 đi lùi từ trong ga ra ô tô NT ra đoạn km 1619 + 550 đường Quốc lộ 14 (nay là đường Hồ Chí Minh) thuộc địa phận thôn M, xã B, huyện P, tỉnh Gia Lai. Khi lùi xe, Q chỉ nhìn thấy được phía sau xe qua gương chiếu hậu và không quan sát được phương tiện lưu thông trên đường Hồ Chí Minh vì bị che khuất tầm nhìn của Q. Khi xe ô tô do Q điều khiển đang lùi ra lòng đường, đuôi xe cách mép đường bên phải theo hướng Sđi thành phố P 6,54m, ô tô nằm ngang trên đường thì lúc này anh Bùi Quốc T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner không biển kiểm soát đang lưu thông ở phần đường phải hướng từ S đi P với tốc độ cao, khi phát hiện xe tải đã không xử lý kịp, đồng thời không làm chủ tốc độ nên xem mô tô do anh T điều khiển bị ngã, anh T trượt xuống đường va chạm vào cản bảo vệ của xe tải, con xe mô tô trượt qua gầm ô tô tải. Hậu quả anh T chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định tử thi số 417/KLGĐTT-KTHS ngày 22/4/2025 và Công văn số 638/PC09 ngày 16/7/2024 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của Bùi Quốc T là chấn thương ngực kín, cơ chế hình thành vết thương tại vùng ngực do vật tày gây ra.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐHTS ngày 09/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện P kết luận: Xe mô tô hiệu Honda Winner không biển kiểm soát bị thiệt hại quy ra tiền là 3.027.000 đồng (Ba triệu không trăm hai mươi bảy ngàn đồng).

Tại kết luận giám định số 996/KL-KTHS ngày 20/5/2024 của Phân Viện KHHS tại TP. Đà Nẵng kết luận: Trong mẫu máu ghi thu từ tử thi Bùi Quốc T gửi giám định có tìm thấy cồn (Ethanol); nồng độ Ethanol là 180miligam/100mililit.

Hành vi của Trần Văn Q điều khiển lùi xe ô tô vào ban đêm, trời tối từ trong ga ra ra đường Quốc lộ khi tầm nhìn bị che khuất mà không thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phù hợp, đã vi phạm khoản 23 Điều 8, Điều 16 Luật Giao thông đường bộ 2008, gây tai nạn làm chết một người. Hành vi của bị cáo Trần Văn Q là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm vào an toàn giao thông, đã phạm

tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất của tội phạm

Bị cáo Trần Văn Q nhận thức được việc điều khiển xe ô tô từ trong ga ra lùi ra đường Quốc lộ vào ban đêm, trời tối cần phải đảm bảo đầy đủ tầm nhìn và thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, tuy nhiên bị cáo Trần Văn Q đã chủ quan thiếu quan sát khi điều khiển phương tiện dẫn đến tai nạn chết người. Tuy nhiên, sau khi xem xét hiện trường vụ án và các tài liệu chứng cứ khác xác định vào thời điểm tai nạn xảy ra, người bị hại là anh Bùi Quốc T điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu là 180miligam/100mililit, không làm chủ tốc độ, không làm chủ tay lái, do vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định người bị hại là anh Bùi Quốc T đã có hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông khi xảy ra tai nạn, có lỗi dẫn đến tai nạn.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại bản án số 07/2024/HSST ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, bị cáo Trần Văn Q bị xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc. Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị xét xử tại bản án này, bản án số 07/2024/HSST chưa có hiệu lực pháp luật, do bị kháng cáo, do vậy bị cáo Trần Văn Q được xác định là không tiền án, tiền sự, tuy nhiên, đến thời điểm xét xử ngày hôm nay, bản án số 07/2024/HSST được cấp phúc thẩm giữ nguyên, do vậy có cơ sở xác định bị cáo có nhân thân xấu. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có văn bản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại đơn xin xét xử vắng mặt, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông dẫn đến tai nạn. Đây là những đặc điểm về nhân thân và là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt

Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Với mục đích giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, tôn trọng pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo bị cáo qua đó đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Ngày 13/02/2025, bị cáo Trần Văn Q bị bắt đi chấp hành án hình phạt 08 năm 06 tháng tù theo bản án hình sự phúc thẩm số 732/2024/HSPT ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, do vậy cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung theo quy định.

[6] Về dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và ông Trần Văn Đ đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại số tiền là 120.000.000 đồng, trong đó bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, không ai có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với các vật chứng là 01 (một) xe mô tô hiệu HONDA WINNER, không gắn biển số, Số khung: RLHKC3704K Y001387; số máy: KC34E1005998 được xác định là tài sản của anh Bùi Quốc T, Cơ quan điều tra đã trả cho ông Bùi Văn T1 là người đại diện hợp pháp của anh Bùi Quốc T. Ông T1 đã nhận lại xe và không có ý kiến gì; 01 (một) xe ô tô BKS: 29H – 751.08, Cơ quan điều tra đã trả cho ông Nguyễn Như Đ là chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là có căn cứ, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vật chứng là 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 010224096392 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2023 mang tên Trần Văn Q, có giá trị sử dụng đến 26/9/2028. Đây là tài sản của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Tổng hợp với hình phạt 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 08/01/2023 đến ngày 03/7/2023 của Bản án số 732/2024/HSPT ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về các tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”. Buộc bị cáo Trần Văn Q phải chịu hình phạt chung của hai bản án là 09 (chín) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2025 được trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2023 đến ngày 03/7/2023.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Q 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 010224096392 mang tên Trần Văn Q do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2023 (bản gốc) theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/5/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH

Buộc bị cáo Trần Văn Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Quảng